TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN

Số: 47/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

N, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 giữa

- Nguyên đơn: Bà **Lê Mộng Hoài M** - Sinh năm 2000
Địa chỉ: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Bị đơn: Ông **Mai Xuân V** - Sinh năm 2000
Địa chỉ: Khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Mộng Hoài M và ông Mai Xuân V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Lê Mộng Hoài M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Mai Xuân K, sinh ngày 27-3-2017 (Hiện con chung đang sống với ông Mai Xuân V). Buộc ông Mai Xuân V có trách nhiệm giao con chung Mai Xuân K, sinh ngày 27-3-2017 cho bà Lê Mộng Hoài M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Ông Mai Xuân V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Lê Mộng Hoài M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Mộng Hoài M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007404 ngày 27-3-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho bà Lê Mộng Hoài M 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND TT. P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình